

UBND XÃ HẢI XUÂN  
**TRƯỜNG THCS HẢI TRIỀU**

Số 25/BC – THCS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hải Xuân, ngày 30 tháng 5 năm 2026*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày Năm học 2025-2026**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Năm học 2025-2026, Trường THCS Hải Triều có 11 lớp với 395 học sinh; đội ngũ gồm 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nhà trường có 11 phòng học kiên cố, 04 phòng học bộ môn và các điều kiện cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh.

#### **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch**

- Ban hành Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học.
- Thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn.
- Tổ chức họp cha mẹ học sinh để tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong việc triển khai thực hiện.
- Công khai kế hoạch, thời khóa biểu, nội dung tổ chức dạy học trên các kênh thông tin của nhà trường.

## **2. Tổ chức thực hiện**

### **2.1. Dạy học buổi thứ nhất**

- Thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.
- Đảm bảo đủ số tiết học, thời lượng và nội dung chương trình các môn học.
- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy.

### **2.2. Tổ chức hoạt động buổi thứ hai**

Nhà trường tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục:

#### **a. Phụ đạo học sinh**

- Tổ chức các lớp phụ đạo cho học sinh chưa đạt yêu cầu ở các môn học.
- Xây dựng kế hoạch phụ đạo theo từng đối tượng học sinh.
- Theo dõi sự tiến bộ của học sinh sau từng đợt kiểm tra, đánh giá.

#### **b) Bồi dưỡng học sinh giỏi**

- Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa: Văn – Toán – Anh – Hóa( khối 9); Toán – T. Anh( K8); Đội tuyển TDTT...
- Tổ chức ôn luyện thường xuyên ngay từ đầu năm học, phân công giáo viên có năng lực phụ trách.
- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ và các cuộc thi do ngành tổ chức.

#### **c) Ôn tập tuyển sinh lớp 10**

- Tổ chức ôn tập các môn Toán, Ngữ văn, Anh cho học sinh lớp 9.
- Xây dựng nội dung ôn tập phù hợp với cấu trúc đề thi tuyển sinh.
- Thực hiện khảo sát, đánh giá định kỳ để điều chỉnh kế hoạch ôn tập.

#### **d) Giáo dục kỹ năng sống và hoạt động trải nghiệm**

- Tổ chức giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, an toàn giao thông, an toàn trên môi trường mạng.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM.
- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm phát triển toàn diện học sinh.

#### **đ) Hoạt động câu lạc bộ**

Duy trì hiệu quả các câu lạc bộ:

- Câu lạc bộ Toán học.
- Câu lạc bộ Tiếng Anh.
- Câu lạc bộ Văn học.
- Câu lạc bộ STEM.
- Câu lạc bộ Thể dục thể thao.
- Câu lạc bộ Nghệ thuật.

Các câu lạc bộ hoạt động thường xuyên, tạo môi trường để học sinh phát triển năng lực, sở trường và kỹ năng mềm.

### **3. Kết quả đạt được**

#### **3.1. Về quy mô và tỷ lệ tham gia**

- 100% học sinh tham gia học tập theo kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.
- Tỷ lệ chuyên cần đạt trên 98%.
- Không có học sinh bỏ học vì lý do tổ chức học 2 buổi/ngày.

#### **3.2. Về chất lượng giáo dục**

- Chất lượng giáo dục đại trà được nâng lên.
- Học sinh yếu, học sinh chưa đạt yêu cầu được quan tâm hỗ trợ kịp thời.
- Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh có chuyển biến tích cực.
- Học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp và tham gia các hoạt động tập thể.

#### **3.3. Về giáo dục toàn diện**

- Học sinh được phát triển năng lực, phẩm chất theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Nhiều học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ và phong trào của nhà trường.

- Kỹ năng sống, ý thức chấp hành nội quy, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của học sinh được nâng cao.

- Công tác phổ cập được giữ vững và nâng cao.

- HSG văn hóa: 2 giải Ba môn Ngữ văn 9 ; 1 giải Khuyến khích môn: Giải Toán bằng tiếng Anh 8

- HSG TDTT: Cùng với các trường trong xã đạt giải Nhất toàn đoàn trong kỳ Đại hội TDTT cấp Tỉnh năm 2026. Trong đó trường THCS Hải Triều đóng góp 3 giải khuyến khích môn cầu lông nữ, môn cờ vua nam và môn bóng bàn nữ cấp tỉnh.

- Thi “ Em yêu biển, đảo quê hương” có 2 Học sinh lọt vào vòng thi cấp tỉnh.

- Thi IOE: Toàn trường có **15** tài khoản dự thi, lọt vào vòng thi cấp tỉnh.

- Đấu trường toán học có 4 em lọt vào vòng thi cấp tỉnh.

- Chất lượng đại trà cuối năm:

STT	Lớp	Sĩ số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>396</b>	<b>92</b>	<b>23.23%</b>	<b>174</b>	<b>43.94%</b>	<b>128</b>	<b>32.32%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
<b>Khối 6</b>		<b>96</b>	<b>27</b>	<b>28.13%</b>	<b>39</b>	<b>40.63%</b>	<b>30</b>	<b>31.25%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
1	6A	34	17	50.00%	15	44.12%	2	5.88%	0	0.00%
2	6B	31	5	16.13%	14	45.16%	12	38.71%	0	0.00%
3	6C	31	5	16.13%	10	32.26%	16	51.61%	0	0.00%
<b>Khối 7</b>		<b>100</b>	<b>20</b>	<b>20.00%</b>	<b>37</b>	<b>37.00%</b>	<b>41</b>	<b>41.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
4	7A	34	19	55.88%	11	32.35%	4	11.76%	0	0.00%
5	7B	36	0	0.00%	15	41.67%	19	52.78%	0	0.00%

6	7C	30	1	3.33%	11	36.67%	18	60.00%	0	0.00%
<b>Khối 8</b>		<b>116</b>	<b>26</b>	<b>22.41%</b>	<b>56</b>	<b>48.28%</b>	<b>34</b>	<b>29.31%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
7	8A	44	20	45.45%	22	50.00%	2	4.55%	0	0.00%
8	8B	37	3	8.11%	12	32.43%	22	59.46%	0	0.00%
9	8C	35	3	8.57%	22	62.86%	10	28.57%	0	0.00%
<b>Khối 9</b>		<b>84</b>	<b>19</b>	<b>22.62%</b>	<b>42</b>	<b>50.00%</b>	<b>23</b>	<b>27.38%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
10	9A	42	19	45.24%	22	52.38%	1	2.38%	0	0.00%
11	9B	42	0	0.00%	20	47.62%	22	52.38%	0	0.00%

STT	Lớp	Số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>396</b>	<b>348</b>	<b>87.88%</b>	<b>45</b>	<b>11.36%</b>	<b>1</b>	<b>0.25%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
<b>Khối 6</b>		<b>96</b>	<b>86</b>	<b>89.58%</b>	<b>10</b>	<b>10.42%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
1	6A	34	34	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
2	6B	31	26	83.87%	5	16.13%	0	0.00%	0	0.00%
3	6C	31	26	83.87%	5	16.13%	0	0.00%	0	0.00%
<b>Khối 7</b>		<b>100</b>	<b>88</b>	<b>88.00%</b>	<b>10</b>	<b>10.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
4	7A	34	33	97.06%	1	2.94%	0	0.00%	0	0.00%
5	7B	36	26	72.22%	8	22.22%	0	0.00%	0	0.00%
6	7C	30	29	96.67%	1	3.33%	0	0.00%	0	0.00%
<b>Khối 8</b>		<b>116</b>	<b>102</b>	<b>87.93%</b>	<b>14</b>	<b>12.07%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
7	8A	44	41	93.18%	3	6.82%	0	0.00%	0	0.00%
8	8B	37	32	86.49%	5	13.51%	0	0.00%	0	0.00%
9	8C	35	29	82.86%	6	17.14%	0	0.00%	0	0.00%
<b>Khối 9</b>		<b>84</b>	<b>72</b>	<b>85.71%</b>	<b>11</b>	<b>13.10%</b>	<b>1</b>	<b>1.19%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
10	9A	42	42	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%

11	9B	42	30	71.43%	11	26.19%	1	2.38%	0	0.00%
----	----	----	----	--------	----	--------	---	-------	---	-------

- Các cuộc thi, hội thi khác: Tham gia đầy đủ, đảm bảo yêu cầu.

- Tuyển sinh 2026 - 2027: Môn Ngữ văn điểm 5 trở lên đạt 100%; ĐTBM đạt 8,21; môn Toán điểm 5 trở lên đạt 100%; ĐTBM đạt 7,93; môn T Anh ĐTBM đạt 5,87. Có 2 em thi và đỗ vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong. Trong đó em Phạm Ngọc Linh, tổng điểm xếp thứ 8 toàn tỉnh, điểm chuyên đồng xếp thứ 3 toàn tỉnh; em Nguyễn Thị Phương Nhi, tổng điểm xếp thứ 30 toàn tỉnh. Tỷ lệ đỗ nguyện vọng 1 là  $44/48 = 91,7\%$ .

- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 100%. Tỷ lệ hoàn thành CT THCS của khối 9: 83/83 em đạt 100%.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Công tác chỉ đạo sát sao, khoa học.
- Kế hoạch được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
- Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đổi mới phương pháp dạy học.
- Được sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương.
- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

#### **2. Hạn chế**

- Một số học sinh còn hạn chế về kỹ năng tự học.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động trải nghiệm còn thiếu.

- Kinh phí dành cho các hoạt động giáo dục buổi thứ hai còn hạn chế.

### **3. Nguyên nhân**

- Một bộ phận phụ huynh đi làm xa, ít có điều kiện phối hợp quản lý học sinh.

- Nguồn lực đầu tư cho giáo dục của địa phương còn khó khăn.

- Một số học sinh chưa thực sự chủ động trong học tập và rèn luyện.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2026-2027**

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình dạy học 2 buổi/ngày.

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động buổi thứ hai.

- Tăng cường giáo dục STEM, chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng sống và hướng nghiệp.

- Mở rộng các câu lạc bộ theo nhu cầu, năng khiếu của học sinh.

- Tăng cường xã hội hóa giáo dục để bổ sung cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

- Nâng cao chất lượng ôn tập tuyển sinh lớp 10, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh còn hạn chế.

## **V. KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị các cấp quản lý tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học 2 buổi/ngày.

- Hỗ trợ kinh phí để tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, câu lạc bộ và giáo dục kỹ năng sống.

- Tạo điều kiện để giáo viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025-2026 của Trường THCS Hải Triều./.

**Nơi nhận:**

- Phòng VHXH (*để báo cáo*)
- Các TCM
- Lưu VT

**HIỆU TRƯỞNG**



Trần Quang Học